|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 22 /2024/QĐ-UBND | *Phú Thọ, ngày 19 tháng 9 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”**

**trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Hộ gia đình; khu dân cư; xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

## Điều 3. Nguyên tắc, thời gian, thẩm quyền, khung tiêu chuẩn, thành phần hồ sơ, mẫu hồ sơ đề nghị, trình tự, thủ tục và công bố kết quả xét tặng các danh hiệu; khen thưởng và kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

**Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu văn hóa**

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

**Điều 5. Điều kiện xét tặng các danh hiệu văn hóa**

1. Điều kiện xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”

Hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa” khi có đủ các điều kiện sau:

a) Đạt từ 90/100 điểm trở lên (đối với hộ gia đình thuộc các xã đặc biệt khó khăn) và từ 95/100 điểm trở lên (đối với hộ gia đình thuộc các trường hợp còn lại) theo thang điểm đánh giá tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

b) Đạt 90% trở lên thành viên tham dự cuộc họp bình xét của khu dân cư nhất trí.

2. Điều kiện xét tặng danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”

Khu dân cư đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” khi có đủ các điều kiện sau:

a) Đạt từ 90/100 điểm trở lên (đối với khu dân cư thuộc các xã đặc biệt khó khăn) và từ 95/100 điểm trở lên (đối với khu dân cư thuộc các trường hợp còn lại) theo thang điểm đánh giá tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

b) Đạt 90% thành viên tham dự cuộc họp bình xét của khu dân cư nhất trí; đạt 90% thành viên tham dự cuộc họp bình xét của xã, phường, thị trấn nhất trí.

3. Điều kiện xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”

Xã, phường, thị trấn đạt danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” khi có đủ các điều kiện sau:

a) Xã, phường, thị trấn đạt tất cả các tiêu chí đánh giá tại Phụ lục III kèm theo Quyết định này.

b) Là đơn vị có thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua của huyện/thị/thành; có tính tiêu biểu, nêu gương để các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh học tập.

c) Đạt 90% thành viên tham dự cuộc họp bình xét “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” nhất trí.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp chỉ đạo, theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo Quyết định này.

c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí tuyên truyền, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, thẩm định hồ sơ công nhận danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”. Tiếp nhận hồ sơ từ Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và tổ chức thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

đ) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh): Hằng năm lập dự toán và thực hiện chi kinh phí khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định hiện hành. Tiếp nhận hồ sơ từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán hằng năm do Ban Thi đua - Khen thưởng (cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Quyết định này theo khả năng cân đối ngân sách và theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở về các nội dung liên quan đến việc xét tặng danh hiệu đến các đối tượng, tầng lớp Nhân dân; Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình, vận động người dân tích cực tham gia xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Quyết định này trong thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Các tổ chức đoàn thể của tỉnh, các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp hỗ trợ thực hiện đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

a) Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương. Thực hiện quy trình, lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” hàng năm (trước ngày 25 tháng 11).

b) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” theo thẩm quyền.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

**Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Website Chính phủ;  - Vụ pháp chế (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);  - Cục Kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);  - TTTU, TT HĐND tỉnh;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - UBND các huyện, thành, thị;  - UBND các xã, phường, thị trấn;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;  - CVP, các PCVP;  - Lưu: VT, VX4 (80b). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  **Bùi Văn Quang** |

**Phụ lục I**

**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”***(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND  
ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

| **Tên tiêu chuẩn** | **Khung tiêu chuẩn** | **Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng** | **Số điểm tối đa đạt được** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước** | 1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật | - 100% các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập. | 06 |
| - Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định,…; không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; không vi phạm quy định phòng chống cháy, nổ. | 06 |
| 2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định | - Gia đình thực hiện tốt các quy định tại Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. | 05 |
| - Thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần của các thành viên trong gia đình. | 05 |
| 3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy | Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC. | 04 |
| 4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường | Không sử dụng âm thanh trái quy định của pháp luật; không sử dụng âm thanh quá quy định gây bức xúc trong Nhân dân và bị phản ánh. | 06 |
| **II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương** | 1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương | Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng - kháng chiến, di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ,… của địa phương. | 02 |
| 2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập | - Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài,… do địa phương phát động. | 03 |
| - Tham gia tích cực các hoạt động xây dựng Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” tại địa phương. | 02 |
| 3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú | - Các thành viên trong gia đình thực hiện tốt các nội quy trong hương ước, quy ước của khu dân cư; có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội. | 06 |
| - Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; hội họp, đại đoàn kết toàn dân tộc tại nơi cư trú. | 05 |
| 4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức | - Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà ở và nơi cư trú; Các thành viên trong gia đình có ý thức giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, không xả rác bừa bãi, có ý thức xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp xung quanh khu vực nhà ở và khu dân cư. | 06 |
| - Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe. | 04 |
| - Tích cực tham gia các phong trào thi đua: chung sức xây dựng nông thôn mới; đô thị văn minh; sản xuất, kinh doanh giỏi. | 03 |
| - Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội; nhà ở ngăn nắp, sạch sẽ; cải tạo vườn tạp, không bỏ hoang đất sản xuất. | 03 |
| 5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng | 100% thành viên trong gia đình (trong độ tuổi lao động, có khả năng lao động) có việc làm và thu nhập ổn định. Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng. | 05 |
| 6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường | 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học trở lên. | 03 |
| **III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; thường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng** | 1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình | Có đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng; ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo. | 06 |
| 2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình | Thực hiện nghiêm túc Luật Hôn nhân - Gia đình; hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung; thực hiện tốt chính sách dân số, mỗi gia đình chỉ sinh một hoặc hai con, không lựa chọn giới tính thai nhi khi sinh, thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng dân số. | 06 |
| 3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới | Thực hiện tốt các quy định trong Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới, có cơ hội như nhau trong phát triển kinh tế - xã hội; tuyên truyền, vận động giáo dục chuyển đổi hành vi, góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. | 06 |
| 4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh | Hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, nhà tiêu) đạt chuẩn và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch ngõ, sạch đồng ruộng). | 04 |
| 5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn | Có hoạt động thiết thực giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, những người bất hạnh,… | 04 |
|  | **Tổng cộng số điểm đạt được** | | **100** |

**Phụ lục II**

**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU “KHU DÂN CƯ VĂN HÓA”***(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

| **Tên tiêu chuẩn** | **Khung tiêu chuẩn** | **Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng** | **Số điểm tối đa đạt được** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển** | 1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định | Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với vùng đô thị, đồng bằng), 80% trở lên (đối với vùng miền núi). Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh. | 03 |
| 2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp | Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn so với quy định chung của địa phương. | 03 |
| 3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương | Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút trên 80% người dân tham gia. Tích cực bảo tồn, phát triển ngành nghề truyền thống (nếu có). | 02 |
| 4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức | - Nhân dân tại khu dân cư tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương phát động; đóng góp xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội; tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.  - Đường làng, ngõ, xóm được cứng hoá và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm (ít nhất có từ 80% trở lên được cứng hóa). | 03  03 |
| **II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú** | 1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, khu phố | Nhà văn hóa - Khu thể thao khu dân cư được tu bổ, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư (căn cứ pháp lý tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). | 05 |
| 2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường | Có 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở; có phong trào “khuyến học, khuyến tài”. | 03 |
| 3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh | Duy trì tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao. Thành lập các loại hình Câu lạc bộ, nhóm sở thích; phát hiện bồi dưỡng năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động vui chơi, giải trí cho trẻ em … Tối thiểu dành 30% thời gian sử dụng Nhà Văn hóa - Khu thể thao các khu dân cư cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em. | 05 |
| 4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội | Có 100% hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Các hộ gia đình trên địa bàn không có thành viên có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan; thực hành các hủ tục lạc hậu trong việc cưới, việc tang, lễ hội. | 06 |
| 5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội | - 100% các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt. Phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân; tham gia giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc ở cơ sở.  - Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại. | 02  05 |
| 6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương | Di sản văn hóa trên địa bàn khu dân cư được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. Tổ chức các hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương. | 03 |
| **III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp** | 1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường | 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể trên địa bàn đạt các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm; vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥30 người mắc) trên địa bàn quản lý. | 06 |
| 2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương | Việc tổ chức mai táng, hỏa táng; quy hoạch và điều kiện vệ sinh nghĩa trang được thực hiện theo đúng quy định hiện hành. 100% gia đình khi có người qua đời tổ chức lễ tang đảm bảo theo quy định của pháp luật (về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan). | 03 |
| 3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ | 100% các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn khu dân cư thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn vệ sinh, môi trường xanh - sạch - đẹp; có trang thiết bị, cơ sở vật chất văn hóa phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em. | 05 |
| 4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh | 100% hộ gia đình cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; tham gia trồng cây xanh công cộng tại các khu phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình; sử dụng nước sạch theo quy định, có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ). | 03 |
| **IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nuớc; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương** | 1. Tích cực tham gia tuyên truyên, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước | Định kỳ tổ chức hoạt động tuyên tuyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương tới bà con Nhân dân (Tỷ lệ hộ gia đình được tiếp cận đạt 95% - 100%). | 03 |
| 2. Giữ vững trật tự, an toàn xã hội | Khu dân cư không có điểm, tụ điểm ma túy, mại dâm; không có trọng án xảy ra gây hậu quả nghiêm trọng. Không xảy ra các vụ việc xâm hại phụ nữ, trẻ em. | 06 |
| 3. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương | Triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác bằng các hình thức thiết thực, hiệu quả, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. | 03 |
| 4. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả | Thành lập được các tổ tự quản về giữ gìn an ninh, trật tự; vệ sinh, môi trường; phòng chống dịch bệnh … Có hương ước, quy ước khu dân cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước. | 03 |
| 5. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa | Có từ 90% trở lên hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”. Đảm bảo nguyên tắc xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa khách quan, công bằng, chính xác và công khai, thực hiện trên cơ sở tự nguyện đăng ký tham gia. | 06 |
| 6. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới | - Thực hiện tốt Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới và Chính sách dân số. Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả các Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình (CLB phòng, chống bạo lực gia đình, CLB phát triển bền vững; CLB gia đình hạnh phúc …);  - Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm trên địa bàn khu dân cư. | 02  06 |
| **V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng** | 1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động | Có triển khai và vận động nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các Cuộc vận động, Phong trào thi đua do địa phương phát động, đạt kết quả tốt. | 03 |
| 2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn | Thực hiện tốt Luật Người cao tuổi, Luật Trẻ em; có các hoạt động thiết thực chăm sóc người cao tuổi, trẻ em tại địa phương. Tổ chức phát động và thực hiện tốt hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, có các hoạt động hiệu quả nhằm chăm sóc, hỗ trợ thường xuyên của cộng đồng đối với đối tượng đặc biệt khó khăn; huy động nhân dân kịp thời cứu trợ, giúp đỡ thiết thực cho đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn; các đối tượng xã hội gặp khó khăn, bất hạnh trong cuộc sống. Các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm, giúp đỡ, nhận trợ cấp xã hội đầy đủ. | 05 |
| 3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở | Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” tại cơ sở. | 03 |
|  | **Tổng cộng số điểm đạt được** | | **100** |

**Phụ lục III**

**CHI TIẾT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU**

**“XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU”***(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

| **Tên tiêu chuẩn** | **Khung**  **tiêu chuẩn** | **Chi tiết tiêu chuẩn xét tặng** | **Ghi**  **chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao** | 1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác | - Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn;  - Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có;  - Không để xảy ra các vụ việc xâm hại phụ nữ, trẻ em;  - Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, cơi nới, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị;  - Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia;  - Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự;  - Không để xảy ra hoạt động kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại để tuyên truyền; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo;  - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. | **Đạt** |
| 2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội | Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp …); thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân và góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. | **Đạt** |
| 3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương | - Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, chỉ thị, mệnh lệnh của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quân khu về thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn;  - Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh; nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ;  - Nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang địa phương, thực hiện huấn luyện “3 thực chất”, “3 sẵn sàng”, “4 tại chỗ” kết hợp tập trung xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”,… | **Đạt** |
| **II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển** | 1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước | - Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 100% (đối với phường/thị trấn), 90% trở lên (đối với xã);  - Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của toàn tỉnh. | **Đạt** |
| 2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương | Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của tỉnh. | **Đạt** |
| 3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn | - Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện;  - 100% hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn sử dụng nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất đảm bảo an toàn, đúng quy định;  - Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ điện trên địa bàn. | **Đạt** |
| 4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế | - 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt;  - Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế; đạt 90% người dân tham gia bảo hiểm y tế;  - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) ≤15%;  - Có từ 90% trở lên trường học các cấp trên địa bàn đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có ít nhất 60% trở lên số trường học trên địa bàn được công nhận đạt chuẩn quốc gia;  - Đạt 100% phổ cập đối với giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở. | **Đạt** |
| **III. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú** | 1. Tỷ lệ khu dân cư đạt danh hiệu khu dân cư văn hóa trong năm | Có từ 90% trở lên khu dân cư được công nhận danh hiệu “khu dân cư văn hóa” trong năm, trong đó ít nhất có 60% khu dân cư đạt 5 năm liên tục trở lên. | **Đạt** |
| 2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả | - 100% Nhà Văn hóa/Khu thể thao khu dân cư có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả;  - 100% khu dân cư trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả;  - Nhà văn hóa, Trung tâm thể thao xã, phường, thị trấn đạt chuẩn theo quy định. | **Đạt** |
| 3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội | Có 100% số hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của trung ương, địa phương và quy ước của khu dân cư. | **Đạt** |
| 4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương | - Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa;  - Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;  - Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương;  - Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn;  - Có từ 80% trở lên người dân được nâng cao mức hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. | **Đạt** |
| **IV. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp** | 1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ | - Phát động phong trào trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư;  - 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định;  - Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương về ANTT và PCCC; tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về ANTT và PCCC”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”. | **Đạt** |
| 2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương | - Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ;  - Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng kèm theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19 ngày 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;  - Đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phục vụ cho nhiều địa phương, sử dụng hình thức táng mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh. | **Đạt** |
| 3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung | - 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch theo quy định; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ);  - 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm; không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (≥30 người mắc) trên địa bàn quản lý. | **Đạt** |
| 4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung | - Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư;  - 100% doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung. | **Đạt** |
| **V. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước** | 1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước | - 100% hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;  - Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định;  - Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; không có công trình xây dựng vi phạm pháp luật nghiêm trọng đến mức phải cưỡng chế, tháo dỡ;  - Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa được xây dựng theo quy hoạch, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại. | **Đạt** |
| 2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định | - Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn;  - Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định;  - Có từ 80% trở lên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình. | **Đạt** |
| 3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương | - 100% thôn, khu phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật;  - Tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. | **Đạt** |
| 4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật | - Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;  - Xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. | **Đạt** |